

Họ và tên:

Lớp:

TOÁN 5 – BÀI 1: ÔN TẬP SỐ TỰ NHIÊN

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Một cửa hàng thu được 135 862 371 đồng vào buổi sáng và 389 762 226 đồng vào buổi chiều. Ước lượng đến hàng triệu, cả ngày cửa hàng thu được khoảng bao nhiêu đồng?

- A. 527 000 000 đồng B. 526 000 000 đồng C. 254 000 000 đồng D. 525 000 000 đồng

Câu 2. Một phép chia có dư có số bị chia là 3441, số chia là 72, thương là 47 và số dư là 57. Chọn phép tính kiểm tra đúng.

- A. $3441 = 3441 \times 47 + 57$ B. $3441 = 72 \times 47 + 57$
C. $3441 = (72 + 57) \times 47$ D. $3441 = 72 \times 47 - 57$

Câu 3. Một phép chia có dư có số bị chia là 3722, số chia là 75, thương là 49 và số dư là 47. Chọn phép tính kiểm tra đúng.

- A. $3722 = (75 + 47) \times 49$ B. $3722 = 3722 \times 49 + 47$
C. $3722 = 75 \times 49 + 47$ D. $3722 = 75 \times 49 - 47$

Câu 4. Hai kho chứa lần lượt 386 241 kg gạo và 850 068 kg gạo. Ước lượng đến hàng nghìn, hai kho chứa tất cả khoảng bao nhiêu kg gạo?

- A. 1 240 000 kg B. 1 236 000 kg C. 464 000 kg D. 1 237 000 kg

Câu 5. Chọn số lớn nhất trong các số sau:

58 684 976; 58 687 215; 58 689 422; 58 689 761

- A. 58 687 215 B. 58 684 976 C. 58 689 761 D. 58 689 422

Câu 6. Một sân vận động có sức chứa 960 700 người, trong đó đã có 558 815 người vào sân. Ước lượng đến hàng nghìn, sân vận động còn khoảng bao nhiêu chỗ trống?

- A. 401 000 người B. 1 520 000 người C. 402 000 người D. 400 000 người

Câu 7. Chọn số lớn nhất trong các số sau:

489 645; 432 108; 445 587; 425 707

- A. 432 108 B. 425 707 C. 445 587 D. 489 645

Câu 8. Một cửa hàng thu được 614 356 đồng vào buổi sáng và 683 602 đồng vào buổi chiều. Ước lượng đến hàng nghìn, cả ngày cửa hàng thu được khoảng bao nhiêu đồng?

- A. 70 000 đồng B. 1 290 000 đồng C. 1 298 000 đồng D. 1 299 000 đồng

Câu 9. Một nhà máy sản xuất 43 275 thùng, mỗi thùng có 86 chai nước. Ước lượng tích $43\,275 \times 86$ bằng cách làm tròn 43 275 đến hàng nghìn và làm tròn 86 đến hàng chục. Kết quả gần đúng là bao nhiêu?

- A. 3 870 000 Chai nước B. 387 000 Chai nước
C. 3 721 650 Chai nước D. 3 897 000 Chai nước

Phần II. Tự luận

Bài 1. Điền số còn thiếu trong ba số chẵn liên tiếp.

- a); 487 909 154; 487 909 156
b) 950 910 436; 950 910 438;
c) 526 566 742; 526 566 744;
d) 479 651 396;; 479 651 400

Bài 2. Lễ hội làng sen xanh bắt đầu từ năm 1759. Biết năm hiện tại là 2026 và mọi người muốn tổ chức kỉ niệm 300 năm ngày bắt đầu lễ hội. Còn bao nhiêu năm nữa sẽ đến mốc kỉ niệm đó? Em hãy trình bày cách tính.

Bài giải

.....
.....

.....
.....
.....
.....
Bài 3. Giải bài toán sau.

Hà đến cửa hàng đồ dùng học tập mua 3 bút chì với giá 1000 đồng mỗi bút chì và 13 cục tẩy với giá 1000 đồng mỗi cục. Hà đưa người bán 70 000 đồng. Hà được trả lại bao nhiêu tiền?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 4. Điền chữ hoặc lẻ vào chỗ trống cho mỗi số sau.

- a) Số 21 906 642 là số b) Số 382 847 052 là số
c) Số 133 501 549 là số d) Số 877 253 620 là số
e) Số 683 558 391 là số f) Số 916 575 762 là số
g) Số 143 998 787 là số h) Số 608 312 681 là số

Bài 5. Điền số còn thiếu để được ba số tự nhiên liên tiếp.

- a); 653 588 029; 653 588 030
b) 624 211 451; 624 211 452;
c) 522 955 334;; 522 955 336
d) 870 329 968;; 870 329 970

Bài 6. Điền số còn thiếu trong ba số chẵn liên tiếp.

- a) 534 437 484; 534 437 486;
b); 543 620 474; 543 620 476
c); 10 533 018; 10 533 020
d) 1 291 538;; 1 291 542

Bài 7. Quan sát bảng số liệu về số sản phẩm bốn tổ làm được và điền trung bình cộng của bốn số liệu vào chỗ trống.

Tổ	Số sản phẩm làm được
Tổ 1	70 199
Tổ 2	59 783
Tổ 3	58 306
Tổ 4	57 396

Trung bình mỗi tổ làm được sản phẩm.

Bài 8. Tìm số dư trong các phép chia sau.

- a) Trong phép chia $167\,967:67$, số dư là b) Phép chia $83\,510:46$ có số dư là
c) Số dư của phép chia $35\,172:11$ là d) Trong phép chia $665\,768:71$, số dư là

Bài 9. An mua ở cửa hàng tiện lợi 11 gói khăn giấy, mỗi gói khăn giấy giá 16 539 đồng và 17 hộp sữa, mỗi hộp sữa giá 7171 đồng. Tính tổng số tiền An phải trả.

Trình bày lời giải để tính tổng số tiền phải trả.

Bài giải

a) Số 860 124 đọc là

b) Số 414 105 128 đọc là

c) Số 104 975 272 đọc là

d) Số 41 998 đọc là

a) $(542\,207 - 404\,577) \times 76 + 134\,397 = \dots\dots\dots$
 b) $96\,709 + (210\,853 - 187\,482) \times 30 = \dots\dots\dots$
 c) $6 \times (9331 + 19\,050) : 6 = \dots\dots\dots$
 d) $(9\,824\,781 + 2\,126\,559) : 51 + 739\,966 = \dots\dots\dots$

a) Một nông trại thu hoạch 951 501 696 kg nông sản. Làm tròn đến hàng nghìn được kg.

b) Giá một đơn hàng là 452 798 348 đồng. Làm tròn đến hàng nghìn được đồng.

c) Số 343 096 590 làm tròn đến hàng nghìn được

d) Một trang học tập ghi nhận 263 442 111 lượt truy cập. Làm tròn đến hàng nghìn được lượt truy cập.

e) Số dân của một xã là 676 046 505 người. Làm tròn đến hàng nghìn được người.

f) Một nông trại thu hoạch 632 411 286 kg nông sản. Làm tròn đến hàng nghìn được kg.

g) Giá một đơn hàng là 470 297 848 đồng. Làm tròn đến hàng nghìn được đồng.

h) Làm tròn 358 147 314 đến hàng nghìn ta được

a) Số bé nhất có 8 chữ số khác nhau là
b) Số bé nhất có 3 chữ số khác nhau là
c) Số bé nhất có 9 chữ số khác nhau là
d) Số lớn nhất có 4 chữ số khác nhau là

a) Số liền trước của 765 600 486 là
b) Số liền trước của 430 535 là
c) Số liền sau của 46 340 372 là
d) Số liền sau của 20 là

Trong tháng này, khu tham quan A đón 5 310 968 lượt khách, khu tham quan B đón 3 994 465 lượt khách. Hãy làm tròn cả hai số đến hàng trăm rồi ước lượng khu tham quan A đón nhiều hơn khu tham quan B khoảng bao nhiêu lượt khách.

Trang 3/4

---HẾT---

